

Số: 2829 /BC-TA

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2021 - 2026

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Nhiệm kỳ 2021 - 2026, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Hà Tĩnh triển khai thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định song vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; nhất là trong những năm đầu của nhiệm kỳ, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp với tốc độ lây lan nhanh đã tác động mạnh mẽ đến đời sống, sức khỏe, tính mạng của người dân và hoạt động sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án. Tình hình tội phạm diễn biến phức tạp, hoạt động với phương thức, thủ đoạn tinh vi, manh động, có tính chất liên tỉnh, xuyên quốc gia; các tranh chấp dân sự gia tăng về số lượng và tính chất ngày càng phức tạp. Số lượng các loại vụ việc phải thụ lý, giải quyết tăng nhanh... Tòa án hai cấp vừa thực hiện công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc; vừa tiếp tục tập trung thực hiện tốt Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; tổ chức triển khai thi hành các Bộ luật, Luật được Quốc hội thông qua trong nhiệm kỳ; thi hành Nghị quyết của Quốc hội về phiên tòa xét xử trực tuyến; triển khai các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy Tòa án các cấp tinh gọn đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, hoạt động thông suốt, không bị chậm trễ và gián đoạn.

Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, Tòa án hai cấp đã thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, vụ việc; đạt và vượt các chỉ tiêu công tác được Quốc hội giao.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2021 - 2026

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Để chủ động triển khai các nhiệm vụ công tác, lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả. Hàng năm đã kịp thời ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án¹, trong đó quán triệt Tòa

¹ Nghị quyết số 03-NQ/BCSD ngày 05/01/2021 về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021; Kế hoạch số 68/KH-TA ngày 01/02/2021 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2021 của Tòa án nhân dân hai cấp; Nghị quyết số 04-NQ/BCSD ngày 11/02/2022 về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2022; Kế hoạch số 112/KH-TA ngày 26/01/2022 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ

án hai cấp thực hiện nghiêm Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, của Quốc hội; triển khai đồng bộ các giải pháp sáng tạo, thiết thực; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trên các mặt công tác. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ, coi trọng công tác cán bộ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án, vụ việc đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ Quốc hội và Tòa án nhân dân tối cao giao. Chỉ đạo đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra; kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong công tác chuyên môn, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2. Kết quả giải quyết, xét xử các loại vụ việc

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Tòa án hai cấp đã thụ lý, giải quyết 17.133/17.843 vụ, việc, đạt tỷ lệ 96%, tăng 5.398 vụ, việc (43,4%) so với nhiệm kỳ 2016 - 2021. Trong đó:

2.1. Công tác giải quyết án hình sự

Thụ lý 4.528 vụ/ 7.439 bị cáo, giải quyết 4.452 vụ/ 7.095 bị cáo, đạt tỷ lệ 98,3%, tăng 793 vụ so với nhiệm kỳ 2016 - 2021. Cụ thể:

- Sơ thẩm: Thụ lý 3.753 vụ/ 6.197 bị cáo, giải quyết 3.689 vụ/ 5.881 bị cáo.

- Phúc thẩm: Thụ lý 775 vụ/ 1.242 bị cáo, giải quyết 763 vụ/ 1.214 bị cáo.

Áp dụng hình phạt tử hình 68 bị cáo, chiếm 0,96%; chung thân 31 bị cáo, chiếm 0,4%; tù có thời hạn 4.016 bị cáo, chiếm 56,6%; phạt tù nhưng cho hưởng án treo 2.168 bị cáo, chiếm 30,6%; cải tạo không giam giữ 226 bị cáo, chiếm 3,2%; phạt tiền 466 bị cáo, chiếm 6,6%...

Trong đó, bị cáo là Đảng viên 240 bị cáo (cán bộ, công chức, viên chức 132 bị cáo), chiếm 4,1% số bị cáo sơ thẩm, tăng 1,9% so với cùng nhiệm kỳ 2016 - 2021; phụ nữ phạm tội 762 bị cáo, chiếm 13%, tăng 4,2%; người chưa thành niên phạm tội 413 bị cáo, chiếm 07%, tăng 04%; bị cáo có tiền án, tiền sự 933 bị cáo, chiếm 15,9%, tăng 2,8%.

Chiếm tỷ lệ cao là nhóm tội xâm phạm sở hữu 31,7%, các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng 27,2%, các tội phạm về ma túy 18,3%, các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự con người 11,1%...

Một số loại tội Tòa án thụ lý, giải quyết tăng như nhóm tội ma túy tăng 341 vụ/156 bị cáo; tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ tăng 245 vụ/ 252 bị cáo; tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tăng 141 vụ/529 bị cáo; nhóm

trọng tâm công tác Tòa án năm 2022; Kế hoạch số 126 /KH-TA ngày 17/02/2023 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2023; Nghị quyết số 80-NQ/BCSD ngày 20/12/2023 về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2024; Kế hoạch số 97/KH-TA ngày 16/01/2024 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2024; Nghị quyết số 03-NQ/BCSD ngày 15/01/2025 về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2025; Kế hoạch số 39-KH-TA ngày 09/01/2025 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2025;...

tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc tăng 97 vụ/ 461 bị cáo; nhóm tội xâm phạm tình dục trẻ em tăng 41 vụ/45 bị cáo...

Đã xét xử 102 phiên tòa lưu động; 546 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm (trong đó 02 phiên tòa trực tuyến đến Tòa án nhân dân hai cấp 28 tỉnh, thành phố; 19 phiên tòa trực tuyến đến Tòa án hai cấp trong tỉnh). Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra bổ sung 19 vụ/51 bị cáo².

Với việc triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả nhiều giải pháp đề ra trong thời gian qua, các vụ án hình sự đã được xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội, không có trường hợp kết án oan người không có tội; việc áp dụng hình phạt nghiêm minh, đúng pháp luật; việc áp dụng hình phạt không phải là hình phạt tù đúng quy định. Xét xử kịp thời các vụ án vi phạm pháp luật liên quan đến phòng chống dịch bệnh Covid-19; các vụ án nghiêm trọng, gây hậu quả lớn, có đông bị cáo, dư luận quan tâm, đặc biệt là các tội phạm về Giết người có tính chất côn đồ; tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với nhiều phương thức thủ đoạn tinh vi, sử dụng công nghệ cao, mạng xã hội; tội phạm Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy với số lượng lớn...

Xét xử nghiêm 02 vụ/02 bị cáo xâm phạm an ninh quốc gia “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (xử phạt Nguyễn Đức Hùng 05 năm 06 tháng tù; Phan Đình Sang 06 năm tù). Các bị cáo đều nhận thức được hành vi trái pháp luật của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Xét xử sơ thẩm 34 vụ/ 150 bị cáo nhóm tội tham nhũng, tiêu cực, trong đó có 01 vụ/13 bị cáo thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo, 07 vụ/ 57 bị cáo thuộc diện Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Áp dụng hình phạt nghiêm minh đối với người chủ mưu, cầm đầu, lợi dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản lớn của Nhà nước; nhân văn, khoan hồng với người phạm tội không vì vụ lợi cá nhân, điển hình như vụ án Mai Thị Hoa và 12 đồng phạm phạm tội “Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” trong lĩnh vực mua sắm thiết bị y tế; vụ án Nguyễn Thị Mai và 17 đồng phạm là cán bộ Quỹ phụ nữ Hương Khê phạm tội “Tham ô tài sản”, “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”, “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”... Các bản án về tội phạm tham nhũng, chức vụ không bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan; một số bản án cấp phúc thẩm tuyên sửa giảm hình phạt đều do nguyên nhân khách quan, có tình tiết mới tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo bồi thường, khắc phục thiệt hại, lập công... Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc xét xử, giải quyết các vụ việc, vụ án theo Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

2.2. Công tác giải quyết án Dân sự, Kinh doanh thương mại, Lao động và Hôn nhân gia đình

² - Viện kiểm sát đề nghị trả hồ sơ 06 vụ, 12 bị cáo.

Thụ lý, giải quyết 8.741/ 9.367 vụ việc, đạt tỷ lệ 93,3%, tăng 693 vụ việc so với nhiệm kỳ 2016 - 2021. Trong đó, sơ thẩm 8.497/ 9.085 vụ việc, đạt tỷ lệ 93,5%; phúc thẩm 242/ 280 vụ, đạt tỷ lệ 86,4%; giám đốc thẩm 02/02 vụ, đạt tỷ lệ 100%. Xét xử 61 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Các vụ việc dân sự chủ yếu là tranh chấp có liên quan đất đai, chiếm tỷ lệ 40,5% (tăng 7,5%), tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự 15,9% (giảm 17,3%), tranh chấp về thừa kế tài sản 8,5% (tăng 1,5%), tranh chấp quyền sở hữu 07%, (giảm 04%)...

Trả lại 10 đơn khởi kiện yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng 70% giá trị lô hàng thủy sản lưu kho bị thiệt hại do sự cố môi trường biển năm 2016 của các hộ dân trú tại Lộc Hà, do sự việc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định có hiệu lực. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã giải quyết, không chấp nhận khiếu nại, giữ nguyên các Thông báo trả đơn của Tòa án tỉnh.

Các vụ án ly hôn chủ yếu do mâu thuẫn gia đình, bất đồng trong lối sống, tính cách không hợp (77,8%); một bên ở nước ngoài, không còn liên lạc, quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được (16,7%)... Thuận tình ly hôn 54,1%; đương sự rút đơn đình chỉ giải quyết vụ án chiếm tỷ lệ 10,8% trong đó số vụ ly hôn, hòa giải đoàn tụ chiếm tỷ lệ 4,8%.

Trong công tác giải quyết các vụ, việc dân sự, Tòa án đã hướng dẫn đương sự thu thập tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu khởi kiện; yêu cầu cơ quan hành chính thực hiện nghĩa vụ cử người đại diện, xác minh, thẩm định, định giá theo quy định của pháp luật tố tụng. Công tác hoà giải tiếp tục được chú trọng và thực hiện hiệu quả, Tòa án đã dành thời gian lắng nghe ý kiến, phân tích tình huống, giải thích pháp luật để các đương sự hiểu và thống nhất hòa giải. Tỷ lệ hòa giải thành đạt 75,6%.

Về tình hình và kết quả thực hiện tương trợ tư pháp, Tòa án tỉnh chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài 09 hồ sơ yêu cầu ủy thác tư pháp và đã nhận được kết quả trả lời đối với 09 hồ sơ; đạt tỷ lệ 100%; thụ lý và thực hiện 25/25 hồ sơ yêu cầu ủy thác tư pháp vào Việt Nam, đạt tỷ lệ 100%.

2.3. Công tác giải quyết án Hành chính

Thụ lý và giải quyết 147/ 155 vụ, đạt tỷ lệ 94,8%; giảm 11 vụ so với nhiệm kỳ trước. Trong đó, sơ thẩm 144/151 vụ, đạt tỷ lệ 95,4%; phúc thẩm 03/04 vụ, đạt tỷ lệ 75%. Xét xử 05 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Án hành chính chủ yếu khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, yêu cầu thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử đất, bồi thường đất khi bị thu hồi giải phóng mặt bằng, tái định cư; yêu cầu hủy quyết định cá biệt của cơ quan, tổ chức. Quá trình giải quyết, Tòa án đã tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ, đảm bảo việc giải quyết vụ án đúng pháp luật, điển hình như 21 vụ án Hành chính “Khuất kiện các quyết định hành chính, buộc thực hiện hành vi hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển năm 2016” của

21 hộ dân trú tại xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà và xã Thạch Văn, huyện Thạch Hà, Tòa án đã bác đơn khởi kiện và được Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Chú trọng tổ chức đối thoại giữa các bên, đã đối thoại thành nhiều vụ án, góp phần đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, tạo nền tảng cho phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương, như 14 vụ khởi kiện Hành chính yêu cầu “Tuyên bố hành vi hành chính không ban hành quyết định thu hồi đất của UBND huyện Đức Thọ để thực hiện dự án xây dựng cơ sở hạ tầng cụm Công nghiệp huyện Đức Thọ là trái pháp luật và yêu cầu bồi thường giá trị quyền sử dụng đất đã thu hồi”; UBND huyện Đức Thọ và 14 hộ dân đã thỏa thuận giải quyết toàn bộ khiếu kiện, các hộ dân đồng ý việc thu hồi đất để thực hiện dự án phát triển khu công nghiệp, UBND huyện hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất đã thu hồi. Đình chỉ vụ án 28 hộ dân huyện Kỳ Anh khởi kiện hành vi hành chính của UBND huyện Kỳ Anh, do người khởi kiện rút đơn khởi kiện sau khi được Tòa án tổ chức đối thoại.

2.4. Việc thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Triển khai Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, Tòa án đã tổ chức quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức và tuyên truyền, phổ biến trong quần chúng nhân dân. Lựa chọn 40 người đủ điều kiện bổ nhiệm Hòa giải viên; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các Hòa giải viên.

Nhiệm kỳ 2021 - 2026, các đương sự đồng ý chuyển hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án 4.221 vụ việc, giải quyết 4.092 việc, đạt tỷ lệ 96,9%. Kết quả, ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành 3.461 vụ việc; đương sự tự nguyện rút đơn khởi kiện 209 vụ việc; chuyển thụ lý theo thủ tục tố tụng 422 vụ việc.

2.5. Về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

Thụ lý và giải quyết 332/ 332 hồ sơ. Kết quả: áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 269 trường hợp; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 30 trường hợp; đưa vào trường giáo dưỡng 30 trường hợp; đình chỉ 03 trường hợp.

2.6. Công tác thi hành án hình sự và miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước

Ra quyết định thi hành án 6.519 bị án, ủy thác 1.360 bị án, hoãn 189 bị án³, đình chỉ 25 bị án⁴, tạm đình chỉ 24 bị án⁵. Giảm chấp hành hình phạt tù 6.194 phạm nhân, tha tù trước thời hạn có điều kiện 51 phạm nhân. Rút ngắn thời gian thử thách án treo 1.246 trường hợp, rút ngắn thời gian cải tạo không giam giữ 129 trường hợp. Việc ra quyết định thi hành án hình sự đảm bảo đúng thời hạn luật định; việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù bảo đảm có căn cứ theo quy định của pháp luật.

³ Lý do nuôi con dưới 36 tháng tuổi 107 bị án, bệnh nặng 39 bị án, lao động duy nhất 33 bị án, mang thai 10 bị án.

⁴ Do bị án chết.

⁵ Bệnh nặng 18 bị án, nuôi con dưới 36 tháng tuổi 01 bị án, mang thai 05 bị án.

Miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước 152 trường hợp với tổng số tiền 445.321.775 đồng.

3. Kết quả công tác giải quyết đơn giám đốc thẩm, tái thẩm và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

3.1. Công tác giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm

Từ 01/7/2025 đến nay, Tòa án nhân dân tỉnh tiếp nhận, thụ lý 06 đơn/06 vụ đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm (giám đốc thẩm 05, tái thẩm 01). Đã giải quyết 04 đơn/04 vụ, đạt tỷ lệ 66,7%. Trong đó, ban hành thông báo không kháng nghị 02 đơn/ 02 vụ; thụ lý, giải quyết giám đốc thẩm 02 đơn/ 02 vụ.

3.2. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng

Thụ lý và giải quyết 80/80 đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng thuộc thẩm quyền. Kết quả: không chấp nhận khiếu nại, tố cáo 56 đơn; người khiếu nại, tố cáo rút 16 đơn; chấp nhận khiếu nại, tố cáo 04 đơn; chấp nhận một phần khiếu nại 04 đơn. Quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tòa án luôn đảm bảo các quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo. Việc giải quyết được thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục, đảm bảo chất lượng và thời hạn giải quyết, không để xảy ra khiếu nại đông người, vượt cấp.

4. Kết quả công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật

Tích cực tham gia góp ý các dự án Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và nhiều văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao⁶. Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đã tổng kết thực tiễn thi hành các Bộ luật, Luật, văn bản quy phạm pháp luật⁷, báo cáo Tòa án nhân dân tối cao đề xuất sửa đổi, bổ sung đảm bảo phù hợp thực tế.

Đề xuất 05 bản án làm nguồn án lệ cho Tòa án nhân dân tối cao.

5. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân hai cấp

5.1. Công tác tổ chức cán bộ

Tòa án hai cấp hiện có 130 công chức và 34 hợp đồng lao động, trong đó có 51 Thẩm phán; 04 Thẩm tra viên chính, 05 Thẩm tra viên, 52 Thư ký và 18

⁶ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù; Luật tiếp công dân; Luật khiếu nại; Luật tố cáo (sửa đổi); Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi); Luật giám định tư pháp (sửa đổi); Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi), Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi), Luật Phòng chống mua bán người; Luật Tương trợ tư pháp về hình sự; Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Hoạt động giám sát Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Nghị quyết về tổ chức phiên tòa trực tuyến; Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng; Pháp lệnh về Chi phí tố tụng...

⁷ Tổng kết thực tiễn thi hành các Bộ Luật, Luật về tố tụng tư pháp; Luật Phá sản năm 2014; quy định của pháp luật về người chưa thành niên, về các tội xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, các tội phạm ma túy; sơ kết 05 năm thi hành Bộ luật Tố tụng hình sự; đánh giá thực tiễn việc gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng bằng phương tiện điện tử...

chức danh khác; so với nhiệm kỳ trước giảm 02 công chức, đội ngũ cán bộ có chức danh tư pháp tăng 05 người, trong đó tăng 03 Thẩm phán.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh theo tinh thần cải cách tư pháp, đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng chính trị, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Rà soát quy hoạch, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ công chức, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý⁸, góp phần bảo đảm công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động Tòa án. Công tác điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ được thực hiện theo đúng quy định⁹.

Quản trị và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, các Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, đảm bảo hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình mới¹⁰.

Xây dựng phương án sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức; báo cáo Tòa án nhân dân tối cao xử lý tài sản công sau khi giải thể Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà từ ngày 01/01/2025 theo Nghị quyết số 1283/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và thành lập 05 Tòa án nhân dân khu vực từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các Tòa án khu vực nhanh chóng hoàn thành việc bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, trụ sở làm việc và đi vào hoạt động ổn định, không để gián đoạn, chậm trễ, nhất là trong công tác xét xử.

Đầu tháng 7/2025, Đảng bộ TAND tỉnh đã thành lập các Chi bộ Tòa án nhân dân khu vực trực thuộc; tiếp nhận chuyển sinh hoạt đảng tập thể cho 93 đảng viên; chỉ định cấp ủy, chỉ đạo Đại hội lần thứ nhất các Chi bộ Tòa án nhân

⁸ Làm quy trình phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Chánh án, Phó Chánh án TAND tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2021 – 2026, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Làm quy trình bổ nhiệm 01 Thẩm phán cao cấp (nay là Thẩm phán bậc 3), 07 Thẩm phán trung cấp (nay là Thẩm phán bậc 2), 14 Thẩm phán sơ cấp (nay là Thẩm phán bậc 1), 01 Phó Chánh án tỉnh, 02 Chánh tòa cấp tỉnh, 01 Chánh Văn phòng cấp tỉnh, 03 Chánh án cấp huyện, 06 Phó Chánh án huyện, 04 Chánh Văn phòng cấp huyện, điều động và bổ nhiệm 02 Chánh án TAND cấp huyện, 40 Hòa giải viên Tòa án hai cấp. Bổ nhiệm lại 02 Thẩm phán trung cấp (nay là Thẩm phán bậc 2), 06 thẩm phán sơ cấp (nay là Thẩm phán bậc 1), 01 Phó Chánh án cấp tỉnh, 02 Phó Chánh tòa, 01 Trưởng phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng cấp tỉnh, 03 Phó Trưởng phòng, 01 Kế toán trưởng tỉnh, 07 Chánh án cấp huyện, 06 Phó Chánh án cấp huyện, 06 Chánh Văn phòng cấp huyện. Tuyển dụng 01 công chức, tiếp nhận 10 công chức. Sau sáp nhập tiếp nhận 02 cán bộ.

⁹ Điều động, luân chuyển 59 lượt công chức; biệt phái 55 lượt công chức. Sau khi sáp nhập điều động 77 lượt công chức, biệt phái 04 công chức, 31 Hòa giải viên.

¹⁰ Kết luận số 135-KL/TW ngày 28/3/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về Đề án tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy Tòa án nhân dân bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình mới; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XIII; Kế hoạch số 01-KH/ĐU ngày 18/02/2025 của Đảng ủy Tòa án nhân dân tối cao triển khai thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong Tòa án nhân dân năm 2025; Kế hoạch số 16-KH/ĐU ngày 07/5/2025 của Đảng ủy Tòa án nhân dân tối cao về thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, biên chế và cơ sở vật chất trong Tòa án nhân dân; Đề án số 04-ĐA/ĐU ngày 28/3/2025 của Đảng ủy Tòa án nhân dân tối cao về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy Tòa án nhân dân đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình mới; Công văn số 188/TANDTC-TCCB ngày 13/3/2025 của Tòa án nhân dân tối cao về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy Tòa án nhân dân các cấp.

dân khu vực và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Tòa án nhân dân tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

5.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ

Chú trọng công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức¹¹. Cán bộ có chức danh tư pháp tham gia đầy đủ các Hội nghị tập huấn trực tuyến về kỹ năng giải quyết, xét xử các vụ án, các văn bản pháp luật mới và giải đáp vướng mắc trong thực tiễn công tác xét xử do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức.

5.3. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ theo các văn bản chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao và Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹²; Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán, Quyết định 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân. Trong nhiệm kỳ qua không có cán bộ vi phạm kỷ luật công vụ, đạo đức nghề nghiệp bị xử lý.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác bảo vệ chính trị nội bộ; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong Tòa án nhân dân hai cấp theo quy định của Đảng, Nhà nước, Tòa án nhân dân tối cao và của tỉnh. Tăng cường hoạt động kiểm tra công tác chuyên môn thường xuyên, định kỳ tại các đơn vị Tòa án, phát hiện, khắc phục, rút kinh nghiệm kịp thời những sai sót về nghiệp vụ. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cá nhân chịu trách nhiệm theo chức trách, nhiệm vụ được giao; khen thưởng, kỷ luật đúng người, đúng việc, đúng thành tích, đúng quy định.

5.4. Công tác Hội thẩm nhân dân

Đầu nhiệm kỳ có 239 Hội thẩm nhân dân được Hội đồng nhân dân các cấp bầu; hiện tại còn 218 vị Hội thẩm¹³. Đội ngũ Hội thẩm nhân dân về cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác xét xử; việc phân công Hội thẩm tham gia phiên tòa đảm bảo thống nhất, khoa học. Các Hội thẩm được cung cấp kịp thời các văn bản pháp luật, tài liệu nghiên cứu và trang phục để phục vụ công tác xét xử. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức 08 đợt tập huấn về các văn bản pháp luật mới và kỹ năng xét xử các vụ án cho đội ngũ Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp.

¹¹ Cử tham gia lớp đào tạo cao cấp lý luận chính trị 06 công chức; trung cấp lý luận chính trị 23 công chức; lớp bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp sở, ban, ngành và tương đương 01 cán bộ; bồi dưỡng quản lý cấp phòng và tương đương 25 cán bộ; lớp đào tạo nghiệp vụ xét xử 05 công chức, đào tạo nghiệp vụ Thư ký 20 công chức; nghiệp vụ Thẩm tra viên chính 01 công chức; nghiệp vụ Thư ký viên chính 06 công chức; đào tạo Tiên sĩ 01 công chức; đào tạo Thạc sĩ 09 công chức; các lớp tập huấn nghiệp vụ khác 220 lượt công chức.

¹² Chỉ thị số 03/2023/CT-CA ngày 12/12/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Công văn số 361-CV/BCSD ngày 26/8/2022 của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, Công văn số 191/TANDTC-TTTA ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân tối cao; Kết luận số 29- KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 1567-CV/TU, ngày 16/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

¹³ Sau khi sáp nhập các Tòa án nhân dân cấp huyện thành các Tòa án nhân dân khu vực, có 44 Hội thẩm xin nghỉ, không tham gia Đoàn hội thẩm, hiện đang chờ Hội đồng nhân dân miễn nhiệm.

6. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp và chuyển đổi số

Về cải cách thủ tục hành chính tư pháp, tiếp tục tập trung thực hiện tốt mô hình “Hành chính tư pháp một cửa”, đổi mới quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý công việc theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, công dân tại Tòa án. Áp dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, sử dụng bảng QR số hóa các thủ tục hành chính tư pháp để người dân tra cứu thuận tiện, nhanh chóng.

Về ứng dụng công nghệ thông tin, Tòa án tỉnh đã quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch của Tòa án nhân dân tối cao, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng Tòa án điện tử nhằm chỉ đạo, tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi các hoạt động chuyển đổi số trong Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Hà Tĩnh¹⁴. Tăng cường sử dụng và khai thác có hiệu quả hệ thống truyền hình trực tuyến; tiếp tục ứng dụng có hiệu quả các phần mềm nội bộ dùng chung; khai thác và bổ sung tri thức cho phần mềm Trợ lý ảo; số hóa các hồ sơ vụ án, hồ sơ cán bộ, công chức.

Triển khai dịch vụ đăng ký trực tuyến cấp sao bản án, quyết định tài liệu trong hồ sơ vụ án, dịch vụ thu, nộp trực tuyến tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án và dịch vụ tổng đạt văn bản tố tụng bằng phương tiện điện tử thông qua ứng dụng số quốc gia VNeID, tạo thuận lợi cho người dân.

Tích cực thực hiện đợt cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân (bắt đầu từ 01/6/2025) nhằm làm sạch dữ liệu thông tin ly hôn theo bản án của Tòa án, chia sẻ cho Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và hiển thị trên ứng dụng VNeID phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Các đơn vị đã thực hiện công khai minh bạch các hoạt động trên Trang Thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh; công khai 13.133 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án. Qua đó đề cao trách nhiệm của Thẩm phán, nâng cao chất lượng xét xử, tạo cơ chế giám sát của nhân dân đối với hoạt động tư pháp.

Tổ chức xét xử 568 phiên tòa trực tuyến¹⁵ theo Nghị quyết 33/2021/QH15 của Quốc hội. Các phiên tòa có điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh và nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước. Chủ động bố trí điểm cầu thành phần để Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, nay là Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xét xử các phiên tòa hình sự, dân sự, hành chính tại Tòa án tỉnh Hà Tĩnh; đảm bảo các hoạt động xét xử được tổ chức đúng thời hạn luật định,

¹⁴ Ban hành Kế hoạch số 831/KH-TA ngày 26/4/2025 về chuyển đổi số Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Hà Tĩnh năm 2025, Chương trình số 2159/CTr-TA ngày 07/8/2025 về tổ chức triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu ngành Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Hà Tĩnh, các văn bản đôn đốc thực hiện cập nhật thông tin, dữ liệu trên phần mềm quản lý Tòa án và các phần mềm nội bộ của Tòa án.

¹⁵ 557 vụ án hình sự, 01 vụ án dân sự, 06 vụ án hôn nhân gia đình, 04 vụ án hành chính.

giảm thiểu chi phí và thời gian đến phiên tòa của tổ chức, cá nhân; được nhân dân và các cơ quan, tổ chức đồng tình cao.

7. Quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc

Việc quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công được thực hiện đúng quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của Tòa án. Cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho cán bộ, Hội thẩm nhân dân, Hòa giải viên được quan tâm đầu tư¹⁶. Tích cực hoàn thiện Dự án xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án tỉnh, hoàn thành trong năm 2025. Tranh thủ các nguồn lực để cải tạo, nâng cấp, sửa chữa trụ sở cho các Tòa án nhân dân cấp huyện¹⁷, Tòa án khu vực¹⁸. Tòa án nhân dân tỉnh đã rà soát, kiểm tra, đánh giá hiện trạng trụ sở làm việc của các Tòa án nhân dân khu vực để đề xuất xây mới hoặc sửa chữa các trụ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ¹⁹.

8. Công tác hợp tác quốc tế

Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế theo Chương trình Tòa án nhân dân tối cao. Tăng cường quan hệ hợp tác với Tòa án nhân dân tỉnh Bolikhāmxay và Tòa án nhân dân tỉnh Khăm muôn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trong công tác phòng chống tội phạm, ủy thác tư pháp. Định kỳ hàng năm tổ chức Hội đàm trao đổi kinh nghiệm, đánh giá kết quả hợp tác trên các lĩnh vực. Tham gia các Hội nghị Tòa án nhân dân các tỉnh có chung đường biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhiệm kỳ 2021 - 2026, Lãnh đạo Tòa án tỉnh đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Tòa án hai cấp quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm, chặt chẽ, toàn diện, hiệu quả các chủ trương của Đảng, Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao và của tỉnh về công tác cải cách tư pháp; nỗ lực thực hiện quyết liệt nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả tạo chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt công tác, hoàn thành vượt các chỉ tiêu Nghị quyết số 96/2019/QH14 và Tòa án nhân dân tối cao, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

¹⁶ Tòa án nhân dân tối cao đã cấp phát 06 xe ô tô; 174 điều hòa; 10 bộ bàn ghế xét xử; 57 máy tính để bàn; 18 máy tính xách tay; 57 máy in; 11 máy photocopy; 03 máy Scan; 13 bộ loa máy; 14 bộ bàn ghế phòng hòa giải, đối thoại.

¹⁷ Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

¹⁸ Tòa án nhân dân khu vực 2, Tòa án nhân dân khu vực 3.

¹⁹ Được sự nhất trí của Tòa án nhân dân tối cao và UBND tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực 3 được điều chuyển tạm thời sang làm việc tại trụ sở UBND phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh (cũ) trong thời gian chờ cơ quan có thẩm quyền cấp đất, Tòa án nhân dân tối cao phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng mới trụ sở tại phường Nam Hồng Lĩnh; Tòa án nhân dân khu vực 5 được chuyển đổi sang trụ sở UBMTTQ huyện Hương Sơn (cũ). Đề xuất Tòa án nhân dân tối cao cấp kinh phí cải tạo, sửa chữa đối với những trụ sở chưa đảm bảo phục vụ hoạt động công tác (trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh để làm trụ sở xét xử cho Tòa án nhân dân khu vực 1 khi trụ sở mới của TAND tỉnh hoàn thành đưa vào sử dụng); đề xuất Tòa án nhân dân tối cao xây dựng mới trụ sở làm việc cho Tòa án nhân dân khu vực 4 (đã được địa phương giới thiệu vị trí khảo sát).

Tỷ lệ giải quyết các loại vụ việc đạt 96%, cao hơn 0,6% so với nhiệm kỳ 2016 - 2021 và đều vượt chỉ tiêu Tòa án tối cao đề ra (tỷ lệ giải quyết án hình sự vượt 8,3%; án dân sự vượt 8,3% và án hành chính vượt 29,8%). Tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan 0,46%, giảm 0,31% so với nhiệm kỳ trước, thấp hơn chỉ tiêu Nghị quyết Quốc hội yêu cầu. Tổ chức 568 phiên tòa trực tuyến; 612 phiên tòa rút kinh nghiệm, giúp các Thẩm phán đề cao tinh thần trách nhiệm trong chuẩn bị xét xử, nâng cao kinh nghiệm tổ chức phiên tòa. Việc tranh tụng tại phiên tòa đảm bảo thực chất, hiệu quả. Việc xét xử các vụ án hình sự nghiêm minh, đúng pháp luật; không có trường hợp kết án oan hoặc bỏ lọt tội phạm. Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Trong xét xử, giải quyết các vụ việc dân sự và hành chính, đã làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu vụ án; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ án; chú trọng làm tốt công tác hòa giải, đối thoại. Công tác góp ý xây dựng pháp luật, tổng kết thực tiễn xét xử, giới thiệu nguồn án lệ và hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật có nhiều kết quả tích cực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp. Việc kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy được thực hiện đồng bộ, kịp thời. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực, phẩm chất chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức và Hội thẩm nhân dân được quan tâm. Công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành có nhiều chuyển biến tích cực. Việc công khai bản án, quyết định có hiệu lực trên Cổng thông tin điện tử Tòa án; khai thác các phần mềm nội bộ dùng chung thực hiện có hiệu quả. Tăng cường mở rộng và hợp tác quốc tế. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công tiết kiệm, đảm bảo quy định.

2. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

- Quá trình giải quyết vụ án tranh chấp đất đai gặp nhiều khó khăn do nhiều thời kỳ cơ quan quản lý Nhà nước không có hồ sơ lưu giữ tài liệu về đất đai; một số cơ quan, tổ chức liên quan chưa kịp thời có ý kiến bằng văn bản, chậm cung cấp tài liệu, chậm cử người tham gia tố tụng... theo yêu cầu của Tòa án; một số đương sự chống đối, không thực hiện nghĩa vụ tố tụng khi Tòa án và các cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác minh, thẩm định, định giá tài sản, thậm chí một số đương sự đe dọa, chửi bới, ngăn cản cán bộ Tòa án và các cơ quan chức năng thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác thẩm định giá còn gặp nhiều khó khăn, thời gian định giá kéo dài, mức giá do Hội đồng định giá UBND xã đưa ra chưa phù hợp với giá thị trường; chính quyền cấp xã mới được chuyển giao nhiệm vụ thẩm định giá nên còn lúng túng trong quá trình thực hiện.

- Nhiều vụ án hình sự, dân sự có đông người tham gia tố tụng, trú tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước, có đương sự ở nước ngoài, gây khó khăn cho Tòa án trong quá trình triệu tập, tổng đạt, làm việc.

- Các Tòa án nhân dân khu vực mới được thành lập với biên chế đông hơn, lượng án nhiều nhưng trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc chưa đáp ứng yêu cầu công tác.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, trong thời gian tới, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác tư pháp, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và các văn bản chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác trong ngành Tòa án nhân dân.

2. Tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, gắn với công tác xây dựng Tòa án hai cấp trong sạch, vững mạnh; đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và kỷ luật, kỷ cương. Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý, kiểm tra, thanh tra, giám sát, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; quyết tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, Thẩm phán có chuyên môn sâu, bản lĩnh vững vàng và liêm chính, có phẩm chất đạo đức, tinh thần vì Nhân dân phục vụ. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị Tòa án hai cấp, đổi mới trong quản lý, điều hành. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo tỉnh về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xét xử, giải quyết các vụ án, vụ việc, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu theo các nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và chỉ đạo của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Bảo đảm nguyên tắc xét xử theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật tố tụng; tiếp tục nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; bảo đảm quyền bào chữa của bị cáo, quyền bảo vệ lợi ích hợp pháp của đương sự.

Nâng cao chất lượng và tỷ lệ giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm. Không để xảy ra án tồn đọng, kéo dài, đơn khiếu nại phức tạp. Chú trọng và nâng cao hiệu quả hòa giải, đối thoại trong quá trình giải quyết các vụ, việc dân sự, các vụ án hành chính. Tăng cường tổ chức các phiên tòa xét xử trực tuyến nhằm đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số quốc gia, nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả trong hoạt động tư pháp.

4. Tập trung làm tốt công tác hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật và tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho Tòa án nhân dân khu vực. Đổi mới công tác phát triển án lệ, tăng cường giới thiệu bản án, quyết định để đề xuất lựa chọn án lệ. Tổ chức thi hành nghiêm túc, hiệu quả các Luật, Nghị quyết được Quốc hội thông qua tại các Kỳ họp.

5. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy Tòa án nhân dân hai cấp theo hướng bảo đảm hoạt động ổn định, chuyên nghiệp. Chủ động bố trí, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Thẩm phán hợp lý, đúng người, đúng việc,

đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng xét xử, kỹ năng quản lý, phẩm chất đạo đức cho đội ngũ Thẩm phán và cán bộ lãnh đạo Tòa án hai cấp.

6. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động của Tòa án hai cấp, cắt giảm các thủ tục hành chính tư pháp. Phát triển, kết nối liên thông, đồng bộ, thống nhất với dữ liệu của các cơ quan trong hệ thống chính trị; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu tư pháp thống nhất toàn ngành và liên thông quốc gia; đẩy nhanh chuyển đổi số các quy trình tố tụng, công khai bản án, quyết định và cung cấp dịch vụ tư pháp công trực tuyến... hướng tới xây dựng Tòa án điện tử - Tòa án số hiện đại, chuyên nghiệp, công bằng và minh bạch theo lộ trình, kế hoạch của Tòa án nhân dân tối cao.

7. Chủ động, tích cực thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, nhất là với Tòa án nhân dân các tỉnh có chung đường biên giới. Không ngừng nâng cao năng lực ngoại ngữ, bản lĩnh, tư duy hội nhập cho đội ngũ cán bộ, Thẩm phán, đáp ứng yêu cầu của tiến trình cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

8. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng tài chính và tài sản công; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và quyết toán các dự án có sử dụng vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Tiếp tục tranh thủ các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại cho Tòa án hai cấp, nhất là Tòa án khu vực, bảo đảm điều kiện cần thiết cho công tác xét xử, quản lý, điều hành và chuyển đổi số.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc các cơ quan, tổ chức thực hiện các nghĩa vụ tố tụng theo văn bản của Tòa án trong quá trình giải quyết các vụ án, đặc biệt là việc cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến tranh chấp quyền sử dụng đất; việc định giá tài sản.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân lựa chọn hòa giải, đối thoại đối với các vụ việc dân sự, hành chính; hạn chế các tranh chấp, khởi kiện phải giải quyết bằng con đường tố tụng...

3. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí cho Tòa án hai cấp trong công tác xét xử và thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Trên đây là kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Hà Tĩnh, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, giám sát./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHÁNH ÁN

Phan Thị Nguyệt Thu

